TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

KẾ HOẠCH GIẢNG ĐƯỜNG NHÀ 15 TẦNG (NHÀ A)
TUẦN THỨ 27 (TỪ 19/01/2026 ĐẾN 25/01/2026)

GĐ		Thứ 2 Ngày 19/01/26		Thứ 3 Ngày 20/01/26		Thứ 4 Ngày 21/01/26		Thứ 5 Ngày 22/01/26		Thứ 6 Ngày 23/01/26		Thứ 7 Ngày 24/01/26		Chủ nhật 25/01/26	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
T14	1	Y1C+D Triết		Y1G+H ĐK-KC	Y1A+B Triết					Y1E+F Triết					
	2	YCT2A+B Tiêu hóa	Đ.D2A+B QLĐ.D	Y4A+B LSĐ	Y3E+F TTHCM-		Y4G+H LSĐ	Y1I+K Triết			Y1G+H Triết				
	3	SVYKN1 Lớp HTC	SVYKN1 Lớp HTC	SVYKN1 Lớp HTC	SVYKN1 Lớp HTC	SVYKN1 Lớp HTC	SVYKN1 Lớp HTC	SVYKN1 Lớp HTC	SVYKN1 Lớp HTC	SVYKN1 Lớp HTC	SVYKN1 Lớp HTC				
T13	1	Y1I+K ĐK-KC		Y2E+F Tiêu hóa	Y2G+H Tiêu hóa	Y1P+Q Triết		Y1G+H MD3	Y1E+F ĐK-KC	Y1P+Q MD3	Y4G+H LSĐ-				
	2	Y4E GB Sản	Y5F Tâm thần	Y4E GB Sản	Y1IN1 NN	Y4E GB Sản		Y4E GB Sản		Y4E GB Sản					
	3	YCT1A+B Module2	Y2C+D Tiêu hóa		Y3G+H TCYT	Y2I+K Tiêu hóa	YCT1A+B Module2	Y2C+D Tiêu hóa	Y2E+F Tiêu hóa	Y1C+D ĐK-KC	Y2I+K Tiêu hóa				
	4		Y4DN2 NN-		Y1IN2 NN					Đ.D1C N1 NN-	Đ.D1C N2 NN-				
T12	1	Y2A+B Tiêu hóa			Y1E+F MD3	Y1I+K MD3	YCT2A+B Tiêu hóa	Y1P+Q ĐK-KC		Y2G+H Tiêu hóa					
	2	Y4G DDATTP	D2A SLBMD	Y4C2 NN-	Y4G NNPL	Đ.D4C DD			Y4E N2 NN						
	3	Y1A+B MD3.1		Y1C+D MD3		Y1A+B ĐK-KC	Y2A+B Tiêu hóa								
	4		Y4D N1 NN-	Y3K2 NN						Đ.D2D N1 NN					
T11	1		Đ.D3A+B Đ.D Nhi		D4A KN2	Y4G DDATTP	Đ.D3A+B Đ.D Nhi		Y5F Tâm thần	Đ.D2D N2 NN					
	2	D3A PPĐH	Y5D TMH	D4C KN2		D4C PCD	Y5F Tâm thần		D2B SLBMD	Đ.D4C DD*					
	3	GB Nội	D3B Dược liệu	GB Nội	Y5D TMH	GB Nội	Y5D TMH	GB Nội	Y5D TMH	GB Nội	Y5D TMH				
	4		Y4E Sản	D2D SLBMD	Y5F Tâm thần	Y3C2 NN	Y4E Sản		Y4G NNPL	KTXN2B Dược lý-	Y5F Tâm thần				
	5	D5A N.GP	Y4F Nhi	YHDP1 MD2	Y4EN1 NN	YHDP4 SKMT	Y4F Nhi	D1AN1 NN	D1AN2 NN		Y1KN1 NN				
	6			Y3KN1 NN	Y4EN2 NN	Y3DN2 NN	KTXN2BN1 NN	KTXN2AN1 NN	Y3D1 NN		Y1KN2 NN				
T10	1	Y6D GB Sản	Đ.D4B Đ.D Sản	Y6D GB Sản	Y4HN1 NN	Y6D GB Sản	Đ.D4B Đ.D Sản-	Y6D GB Sản		Y6D GB Sản	Y4E Sản				
	2	KTXN2B D.Lý	YHDP3 Ngoại			Dược 3B PPĐH	YHCT5 Truyền nhiễm				YHCT5 Truyền nhiễm				
	3	D5C CĐMP	YHDP5 Da liễu		YHDP5 Da liễu	YHDP1 MD2				Y3C2 NN					
	4	YHDP3 GB Ngoại	Đ.D4A LSĐ	YHDP3 GB Ngoại		YHDP3 GB Ngoại	D2C SLBMD	YHDP3 GB Ngoại	YHDP5 Da liễu	YHDP3 GB Ngoại	YHDP5 Da liễu				
	5	Y3C1 NN	D3C PPĐH	D5C Nhóm GP		Đ.D4A TCYT-	Y5G Mắt				KTXN2A D.Lý-				
	6			Y3DN1 NN	KTXN1BN2 NN		Y3IN1 NN	Y3C1 NN	Y3IN1 NN	D1CN1 NN	D1CN2 NN				
T9	1	GB Nội	Y5G Mắt	GB Nội		GB Nội		GB Nội		GB Nội					
	2	Y4C N1 NN-		D4B PCD	Y5G Mắt	Y1GN1 NN	Y1HN1 NN		Y5G Mắt		Đ.D4A LSĐ				
	3	Đ.D4A TCYT*	Y3IN2 NN	Y3B GB Ngoại		Y3B GB Ngoại		Y3B GB Ngoại			-Y1A; Y1B- Tin				
	4	YHDP4 LSĐ	YHCT5 Truyền nhiễm			Y1GN2 NN	Y1HN2 NN	D3C Dược liệu			Y5G Mắt				
	5	Y3B GB Ngoại	Y3E Ngoại	D3A Dược liệu	Y3B2 NN		Y3E Ngoại				Y3E Ngoại				
	6	Y3D2 NN	Y3IN1 NN		Y3B1 NN	D1B N1 NN	D1B N2 NN		Y3IN2 NN						
T7	1		Y5H PHCN		Y5H PHCN				Y5H PHCN		Y5H PHCN				
	2	Đ.D4C DD	YHDP2 Tiêu hóa			-Y1E; Y1F- Tin	Y5H PHCN					Y4HN2 NN			
	3		Y3F Nội												

GĐ		Thứ 2 Ngày 19/01/26		Thứ 3 Ngày 20/01/26		Thứ 4 Ngày 21/01/26		Thứ 5 Ngày 22/01/26		Thứ 6 Ngày 23/01/26		Thứ 7 Ngày 24/01/26		Chủ nhật 25/01/26	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
	4	D4A PCD	-Y1C; Y1D- Tin							Y3A1 NN					
	5	D4B KN2	Y5C YHGĐ		Y5C YHGĐ		Y5C YHGĐ		Y5C YHGĐ	Y3A2 NN					
T6	1	Y6A GB	CK1 LTĐHCK	Y6A GB	CK1 LT TMH	Y6A GB	CK1 NN(C)	Y6A GB	CK1 NN(F)	Y6A GB	CK1 NN(G)				
	2	Y3E GB Ngoại	CK1 Nội NN(A)	Y3E GB Ngoại	CK1 Nội	Y3E GB Ngoại	CK1 NN(E)	Y3E GB Ngoại		Y3E GB Ngoại					
	3	Y1P1 NN	CK1 LT ChTh		CK1 LT Ngoại		CK1 LT ChTh			BSNT GPB	CK1 Tiếng Trung	KTXN2A N2 NN			
	4	Y1P2 NN	CK1 Triết		CK1 YHCT LT-HP1		BSNT GPB		Y5E Lao		Y5E Lao	CK1 Tiếng Trung			
	5	Y3A1 NN	Y5E Lao	Y3A2 NN	Y5E Lao	Y3A1 NN	Y5E Lao		Y1QN1 NN						
	6		CK1 YHCT LT-HP1		CK1 NN (B)		CK1 NN(D)		Y1QN2 NN		KTXN2BN2 NN				

KẾ HOẠCH HỌC TẬP TẠI BỆNH VIỆN
TUẦN THỨ 27 (TỪ 19/01/2026 ĐẾN 25/01/2026)

GĐ		Thứ 2 Ngày 19/01/26		Thứ 3 Ngày 20/01/26		Thứ 4 Ngày 21/01/26		Thứ 5 Ngày 22/01/26		Thứ 6 Ngày 23/01/26	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Bệnh viện	Tâm thần										
	YHCT										
	Phổi										

KẾ HOẠCH HỌC TẬP TẠI NHÀ D (NHÀ 7 TẦNG – BỆNH VIỆN ĐHYTB)
TUẦN THỨ 27 (TỪ 19/01/2026 ĐẾN 25/01/2026)

GĐ		Thứ 2 Ngày 19/01/26		Thứ 3 Ngày 20/01/26		Thứ 4 Ngày 21/01/26		Thứ 5 Ngày 22/01/26		Thứ 6 Ngày 23/01/26	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
7	P.D7.03 (100)	Đ.D2A+B Dược lý	KTXN2A D.Lý								KTXN3 Vi sinh*
	P.D7.02 (80)	YHCT4 GB UT	YHCT4 UT	YHCT4 GB UT	YHCT4 UT	YHCT4 GB UT		YHCT4 GB UT		YHCT4 GB UT	
	P.D7.01 (80)	KTXN2A H.Học	KTXN2B H.Học	KTXN3 H.Học							

LỊCH THI: TẠI PHÒNG TEST (TẦNG 4 NHÀ 15 TẦNG)
TUẦN THỨ 27 (TỪ 19/01/2026 ĐẾN 25/01/2026)

GĐ	Thứ 2 Ngày 19/01/26		Thứ 3 Ngày 20/01/26		Thứ 4 Ngày 21/01/26		Thứ 5 Ngày 22/01/26		Thứ 6 Ngày 23/01/26	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Phòng Test 1 (Tầng 4 nhà A)										
Phòng Test 2 (Tầng 4 nhà A)		D3A: KT D.ĐH(2)	Đ.D1C: KT GP(2)			Đ.D2C: CNXHKH(6)	Đ.D1A: Sinh(4) KTXN1A: Triết(6)	YHCT5: Tâm thần(4) YHCT4: UT(4) Y4A: LSĐ(6)	YHDP1: MĐ1.1(6)	Y3B: THYK Ngoại (6) Đ.D2A: KST(4) Y3F: KTTHYK Nội(2)
Phòng Test 3 (Tầng 5 nhà A)						Đ.D2D: CNXHKH(6) Đ.D2B: KST(4)	Đ.D1B: Sinh(4) KTXN1B: Triết(6)	KTXN3: Ngoại(4) Y4C: NN(6) Y4B: LSĐ(6)	Đ1A: Hóa VC(4) Y5A: Truyền nhiễm (6)	Y3G: THYK Nội(6) Y3K: NN(6) Đ.D3A+B: KT Đ.D Nhi(2)
Phòng Test 4 (Tầng 5 nhà A)							Đ.D1C: Sinh(4)	Y6A: Ngoại(4) Y4D: NN(6)	Đ1B: Hóa VC(4) YHDP6: YXHH(4)	Đ.D3C: SKMT(4) KTXN4: NNPL(4) Y4F: DDATTP(6)

Ghi chú:

- Sơ đồ phòng học đăng trên trang web: http://tbump.edu.vn/
- Người thực hiện: Nguyễn Việt Khánh - SĐT: 0379.445.809

Hưng Yên, ngày tháng 01 năm 2026

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH

ThS. Nguyễn Thị Ngoan

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

KẾ HOẠCH DẠY HỌC TẠI NINH BÌNH NĂM HỌC 2025-2026
TUẦN THỨ 27 (TỪ 19/01/2026 ĐẾN 25/01/2026)

Giảng đường		Thứ 2 Ngày 19/01/26		Thứ 3 Ngày 20/01/26		Thứ 4 Ngày 21/01/26		Thứ 5 Ngày 22/01/26		Thứ 6 Ngày 23/01/26	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
BỆNH VIỆN NHI NAM ĐỊNH	GĐ 1	Y6F GB Nhi		Y6F GB Nhi		Y6F GB Nhi		Y6F GB Nhi		Y6F GB Nhi	
	GĐ 2										
BVĐK NAM ĐỊNH	GĐ 1	Y6H GB Nội		Y6H GB Nội		Y6H GB Nội		Y6H GB Nội		Y6H GB Nội	Y6G: KT Ngoại(20)
	GĐ 2	Y6G GB	Y6G Ngoại	Y6G GB		Y6G GB	Y6G Ngoại			Y6G GB	Y6G: KT Ngoại(20)
TRƯỜNG CĐN SỐ 20 BQP	GĐ 201	Y6E GB		Y6E GB	Y6E: KT Sản(20)	Y6E GB		Y6E GB		Y6E GB	
	GĐ 204				Y6E: KT Sản(20)						
	GĐ 301										

Ghi chú:
- Trường CĐ nghề 20 địa chỉ: 126C Trần Đăng Ninh, Ninh Bình (Nam Định cũ)
- BVĐK Nam Định địa chỉ: Khu Đô thị Mỹ Trung, phường Thiên Trường, Ninh Bình

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH

ThS Nguyễn Thị Ngoan

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày tháng 01 năm 2026

LỊCH THI TẠI NINH BÌNH
(TUẦN THỨ 27 TỪ 19/1/2026 ĐẾN 24/1/2026)

Kính gửi : - Ban Thanh tra Giáo dục;
- Phòng Đảm bảo chất lượng Giáo dục và Khảo thí;
- Phòng Tổ chức cán bộ;
- Phòng Hành chính và Công tác chính trị;
- Bộ môn: Nội, Ngoại, Sản, Nhi.

Phòng Quản lý Đào tạo đại học thông báo lịch thi tại Ninh Bình tuần học thứ 27 năm học 2025-2026 như sau:

TT	Thời gian	Địa điểm	Lớp thi	Bộ môn	Hình thức thi	Số phòng	Số CB coi/ hỏi thi	TT/CB khác	Tổng số CB
1	**Chiều thứ 3 20/1**	**Trường CĐN BQP 20**	Y6E	Sản	Test KT20'	02	04	**01**	**05**
2	**Sáng thứ 5 22/01**	**BV Nhi Nam Định**	Y6F	Nhi	Lâm sàng	02	12	**00**	**12**
3		**BV Đa khoa Hà Nam**	LTY4A	Nội	Lâm sàng	02	06	**00**	**06**
4	**Sáng thứ 6 23/01**	**BV Đa khoa Hà Nam**	LTY4B	Nhi	Lâm sàng	02	12	**00**	**12**
5	**Chiều thứ 6 23/01**	**BV Đa khoa Hà Nam**	LTY4A	Nội	Test 60'	02	04	**01**	**05**
			LTY4B	Nhi	Test 40'	02			
6		**BV Đa khoa Nam Định**	Y6G	Ngoại	Test KT20'	02	04	**01**	**05**

Trân trọng cảm ơn./.

Chú ý: Xe đi 7h00' sáng và 13h00' chiều
- Xe đi BVĐKHN: 6h45' sáng và 12h45' chiều.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH

ThS Nguyễn Thị Ngoan